



CHƯƠNG 2:

ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA NH NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

I. Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ của NHNNVN

1. Khái niệm
2. Chức năng

II. Cơ cấu tổ chức, lãnh đạo điều hành

1. Cơ cấu tổ chức
2. Lãnh đạo, điều hành

III. Hoạt động của NHNNVN


1. Hoạt động xây dựng chính sách tiền tệ QG
2. Hoạt động quản lý tiền tệ
3. Hoạt động tín dụng
4. Một số Hoạt động khác của NHNNVN

I. Khái niệm, chức năng của NHNNVN:

1. Khái niệm ngân hàng nhà nước VN:

● Quan niệm chung:

- NHTW độc lập/trực thuộc CP
- Cq NN → qly NN → ttệ + hđ NH.
- Định chế hc → cung ứng dvụ NH → CP + hệ thống TCTD
- Cầu nối → CP - nền KT, t/chức TC - ttệ trong nước - ngoài nước - t/chức TC QT

- 
- Cơ quan ngang bộ của CP – NHTW → phát hành tiền
 - Có tư cách pháp nhân → vốn pháp định → ‘s NN + trụ sở chính → Hà Nội.
 - Quản lý NN về tiền tệ , hđ NH, ngoại hối
 - Ngân hàng của TCTDs + cung ứng dịch vụ tiền tệ → CP
 - PL thực định → xác định NHNN VN → nhiều góc độ:
 - Vị trí ply
 - Hđ đặc thù
 - Yếu tố dân sự

I.2 Chức năng của NHNNVN

● Qlý NN → ttệ + hđ NH + ngoại hối

- T/gia XD chiến lược, kế hoạch p/triển KT-XH
- Chủ trì, phối hợp cq → XD chính sách, kế hoạch + tổ chức thực hiện phòng, chống rửa tiền.
- XD chỉ tiêu lạm phát → trình CP → trình QH → thực hiện chính sách ttệ QG
- XD d/án Luật, pháp lệnh + ban hành VBQPPL → ttệ, hđ NH
- Cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động NH → TCTD-VP đại diện-chỉ nhánh-tổ chức khác
- Chủ trì lập, theo dõi, dự báo và phân tích kết quả thực hiện cán cân thanh toán quốc tế.

I.2 Chức năng Qlý NN → ttệ + hđ NH +ngoại hối của NHNNVN

- Qlý NN → ngoại hối, hoạt động ngoại hối, hđ KD vàng
- Qlý→vay, trả nợ NH n/ngoài
- Kiểm tra, thanh tra, giám sát NH→ xử lý
VPPL→ tiền -NH
- T/chức ĐT, NC →ttệ,hđ NH
- Ký kết, t/gia ĐƯ'QT→hđ NH,ttệ
- Đại diện VN→t/chức ttệ,NH QT→CT nước,
QH ủy quyền

- Chức năng NHTW → phát hành tiền-NH của TCTDs+c/ ứng dụng \$ cho CP
 - .T/chức in đúc, bảo quản, vận chuyển thay đổi, thu hồi, p/hành, thay thế, tiêu hủy tiền
 - b/đảm cung ứng đủ số lượng, cơ cấu tiền giấy, tiền KL → nền KT
 - Kiểm soát dự trữ QT+ Qlý dự trữ ngoại hối NN
 - Tái cấp vốn → cung ứng TD ngắn hạn-p/tiện thanh toán

**Chức năng là NHTW → phát hành tiền-
NH của TCTDs+c/ ứng dụng \$ cho CP**

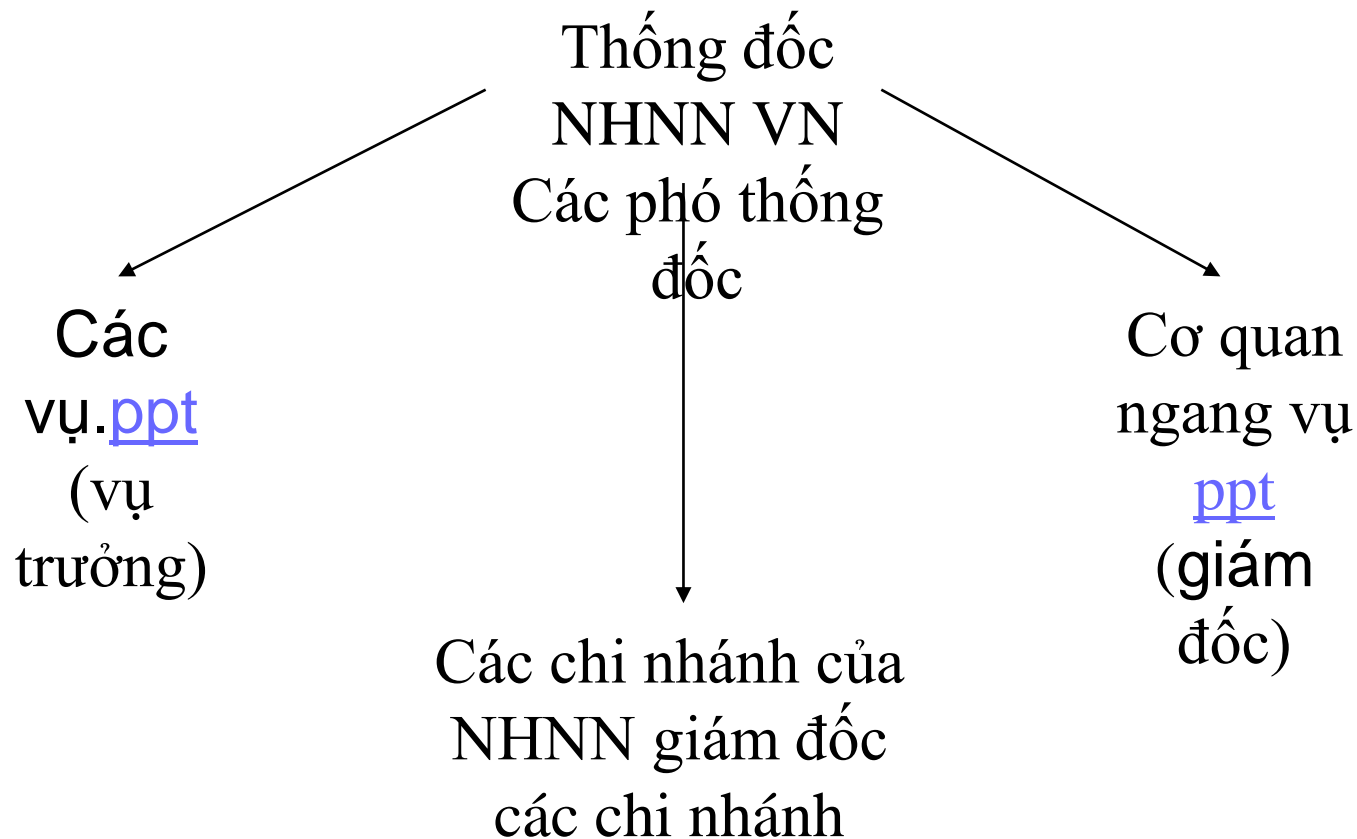
- Điều hành thị trường tệ + t/hiện nghiệp vụ TT mở
- Tổ chức, qly, giám sát hệ thống toán QG + cung ứng dịch vụ toán → TCTD
- Làm đại lý+ làm dịch vụ NH → KBNN
- Tổ chức + quản lý hệ thống, hđ thông tin TD+ cung ứng dịch vụ thông tin TD

II. Cơ cấu tổ chức, lãnh đạo điều hành của NHNNVN

1. Cơ cấu tổ chức:

- Trụ sở chính → BM điều hành
 - Vụ chức năng; cq=vụ
 - Chi nhánh NHNNVN
 - VP đại diện
 - Đơn vị hc sự nghiệp trực thuộc
 - DN trực thuộc.
 - Thanh tra NH; tổng kiểm soát
- Website NHNNVN: www.sbv.gov.vn

II.2 Cơ cấu lãnh đạo, điều hành



Thống đốc NHNN

Các Phó Thống đốc

Vụ, Cục NHTW

VP đại diện NHNN
tại TP HCM

Các tổ chức
sự nghiệp

64 Chi nhánh
NHNN tỉnh, TP

Vụ Chính sách tiền tệ

Vụ Chiến lược PTNH

Vụ Hợp tác Quốc tế

Vụ Quản lý ngoại hối

Vụ Các NH & TCTD
phù NH

Vụ Các TCTDHT

Vụ Tổng kiểm soát

Vụ Pháp chế

Vụ Tín dụng

Vụ Kế toán tài chính

Cục PH&KQ

Vụ Tổ chức cán bộ

Thanh tra NH

Sở giao dịch

Cục Công nghệ TH

Văn phòng NHNN

Cục Quản trị

Vụ
Thi đua - khen thưởng

Ban Quản lý các DA
Tín dụng Quốc tế

Thời báo NH

Tạp chí NH

Học viện NH

Trường Đại học NH
TP HCM

Trung tâm
thông tin tín dụng

Trung tâm TT
phòng chống rửa tiền

Trung tâm
Đào tạo NHNN

Ban Thanh toán

Ban QL ĐT XD
công trình NHNN

a) T chức giúp Thống đốc NHNN t/hiện chức năng q lý NN+ chức năng NHTW:

- 1. Vụ Chính sách tiền tệ;**
- 2. Vụ Chiến lược phát triển NH**
- 3. Vụ Hợp tác QT**
- 4. Vụ Quản lý ngoại hối**
- 5. Vụ Các NH và TCTD phi NH (Vụ Các NH)**
- 6. Vụ Các TCTD hợp tác**
- 7. Vụ Tổng kiểm soát**
- 8. Vụ Tín dụng**
- 9. Vụ Kế toán - Tài chính**
- 10. Vụ Tổ chức - Cán bộ**
- 11. Vụ Pháp chế**

a) **Tchức giúp Thống đốc NHNN t/hiện chức năng qlý NN+ chức năng NHTW:**

12. Thanh tra NH

13. Văn phòng

14. Sở giao dịch

15. Cục Phát hành và Kho quỹ

16. Cục Công nghệ Tin học NH

17. Cục quản trị



b) Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh.

c) Các tổ chức sự nghiệp:

1. Thời báo NH

2. Tạp chí NH

3. Học viện NH

4. Trường Đại học NH thành phố Hồ Chí Minh

5. Trung tâm thông tin tín dụng

III. Hoạt động của NHNNVN:

1.XD, t/hiện chính sách ttệ QG:

-CSTTQG: QĐs về \$ bao gồm:

+QĐ mục tiêu ổn định gt đồng tiền→ chỉ tiêu lạm phát

+QĐ sd công cụ-biện pháp→ t/hiện chính sách ttệ QG

→CP trình Quốc hội quyết định chỉ tiêu lạm phát hằng năm.

→Thủ tướng CP-Thống đốc NHNN QĐ→ quyết định sd công cụ-bp điều hành→ t/hiện mục tiêu chính sách ttệ QG = quy định CP .

-Nd: kiểm soát cơ chế cung ứng \$ cho nền KT→điều tiết \$ trong lưu thông

-Công cụ t/hiện: tái cấp vốn, lãi suất, tỷ giá, tỷ lệ dự trữ bắt buộc, nghiệp vụ thị trường mở

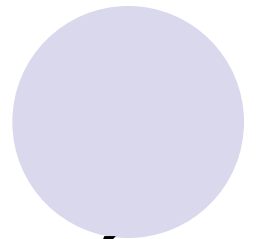
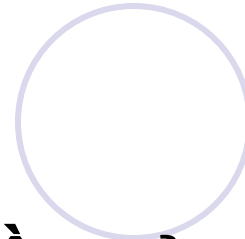
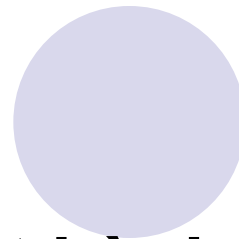
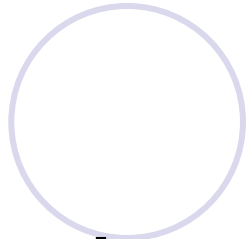
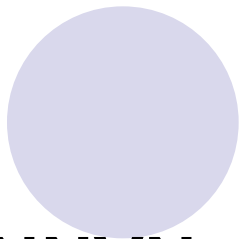
*Giải thích các công cụ của CSTTQG:

- **Tái cấp vốn** → **NHNN** cấp TD → **TCTD** → cung ứng vốn ngắn hạn - tiện thanh toán.
- Các hình thức tái cấp vốn:
 - Cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá;
 - Chiết khấu giấy tờ có giá;
 - Các hình thức tái cấp vốn khác.

- **Lãi suất:** NHNN công bố lãi suất cơ bản, lãi suất tái cấp vốn, (lãi khác)
- **Tỷ giá:** gđ VND- gđ của đồng tiền nước ngoài → tđ mức cung ứng tiền vào lưu thông, cân cân thanh toán ngoại thương, chính sách đầu tư
- **Tỷ lệ dự trữ bắt buộc:** tỷ lệ % trên tổng số vốn huy động được của các TCTD → NHNNVN buộc các TCTD phải gửi vào tài khoản của TCTD được mở tại NHNNVN
- **Nghiệp vụ thị trường mở:** thực hiện hđ mua bán, trao đổi giấy tờ có giá

III.2 Hoạt động phát hành tiền tệ

- NHNNVN → cq duy nhất có quyền thực hiện nghiệp vụ in đúc, phát hành tiền, quản lý lưu thông.
- Kiểm tra, xử lý vi phạm liên quan đến lĩnh vực tiền tệ
- Tổ chức, phối hợp thực hiện phòng chống rửa tiền
- Hành vi bị nghiêm cấm: Làm tiền giả; vận chuyển, tàng trữ, lưu hành tiền giả; Huỷ hoại đồng tiền; Từ chối nhận, lưu hành đồng tiền do Ngân hàng Nhà nước phát hành.



- NNNNVN:cq duy nhất phát hành tiền của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, với đơn vị tiền tệ là “đồng”, ký hiệu quốc gia (viết tắt) là “đ”.
- Hệ thống tiền tệ của Việt Nam đang lưu hành hiện nay bao gồm 2 loại, tiền giấy và tiền kim loại.
 - +Tiền giấy có 12 mệnh giá: 500.000đ, 200.000đ, 100.000đ, 50.000đ, 20.000đ, 10.000đ, 5.000đ, 2.000đ, 1.000đ, 500đ, 200đ và 100đ.
 - +Tiền kim loại có 5 mệnh giá: 5.000đ, 2.000đ, 1.000đ, 500đ và 200đ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

500.000

AB00000000



NĂM TRĂM
NGHÌN ĐỒNG

500.000



AB00000000

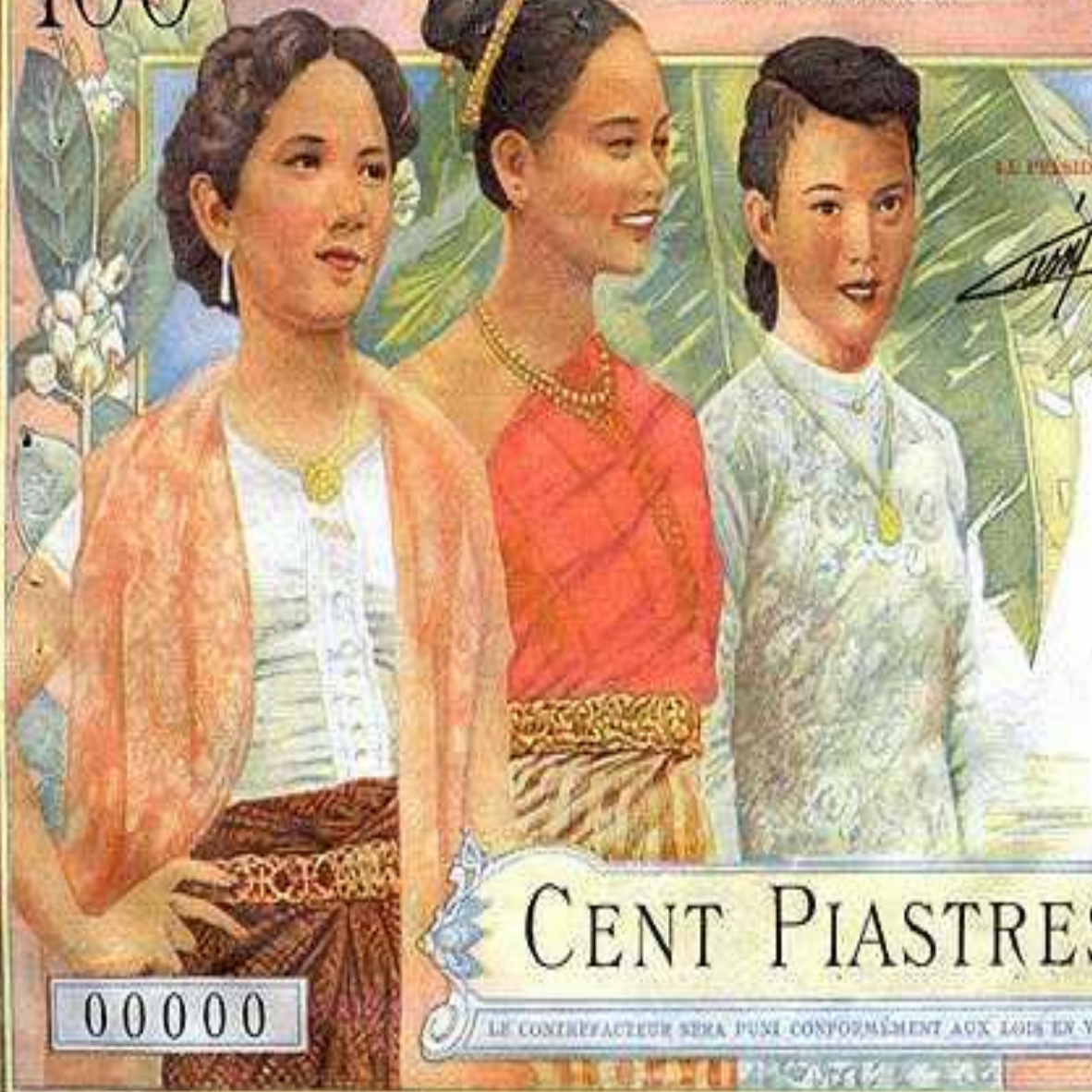


100

INSTITUT D'EMISSION DES ETATS DU CAMBODGE, DU LAOS ET DU VIET-NAM

000000000

100



LE PRESIDENT,

[Signature]

UN ADMINISTRATEUR,

[Signature]

0

0

0

0

0

CENT PIASTRES

00000

LE CONTREFACTEUR SERA PUNI CONFORMEMENT AUX LOIS EN VIGUEUR

0.0

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HÀ NỘI

100



MỘT TRĂM
ĐỒNG

100

III.3 Hoạt động tín dụng

● Hình thức hoạt động TD của NHNNVN:

-Cho vay:

+Cho vay ngắn hạn:

→Tái cấp vốn

→Cho vay cứu cánh→phục hồi khả năng thanh toán cho TCTD (có nguy cơ/mất khả năng chi trả)←bảo đảm an toàn hệ thống TCTD:

-Bảo lãnh→ NHNN ko bảo lãnh→ tổ chức, cá nhân
→bảo lãnh→ TCTD vay vốn nước ngoài = QĐ
Thủ tướng CP

-Tạm ứng: NHNN→ tạm ứng cho NSNN→xử lý thiếu hụt tạm thời quỹ NSNN= QĐ của Thủ tướng CP

III.4 Hoạt động thanh toán và ngân quỹ

- Hđ thanh toán:

- NHNN → mở tài khoản-t/hiện giao dịch trên tài khoản → NH nước ngoài, tổ chức ttệ, NHQT.
 - NHNN → mở tài khoản-t/hiện giao dịch → TCTD-KBNN
 - NHNN → làm đại lý KBNN → đấu thầu, phát hành+ttoán tín phiếu, trái phiếu KB
- thể hiện vai trò của ngân hàng TW

- Hđ ngân quỹ:

- NHNN thu, chi tiền cho chủ tài khoản, vận chuyển, kiểm tra, phân loại và xử lý tiền trong lưu thông

III.5 Quản lý ngoại hối, hđ ngoại hối:

- Quản lý ngoại hối-sd ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam -Tổ chức và phát triển thị trường ngoại tệ.
- Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động ngoại hối→TCTD, t/chức khác.
- Trình Ttg CP QĐ→bp hạn chế giao dịch ngoại hối→bảo đảm an ninh tài chính, ttệ QG.
- Tổ chức, quản lý, tham gia thị trường ngoại tệ liên ngân hàng.
- Can thiệp vào ttrường ngoại hối trong nước= mua bán, KD ngoại hối → ổn định tỷ giá→ chính sách ttệ QG;
- Quản lý Dự trữ ngoại hối NN→ t/hiện chính sách ttệ QG+ bảo đảm khả năng ttoán QT+bảo toàn Dự trữ ngoại hối NN→ Báo cáo Ttướng CP (định kỳ/đột xuất) về quản lý Dự trữ ngoại hối nhà nước

III.6 Hở thanh tra, giám sát NH:

● **Hở thanh tra** → đảm bảo an toàn hệ thống TCTD + bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền + đảm bảo CSTT QG, hở NH-ngoại hối

-Đương th/tra:

- +TCTD, chi nhánh NH nước ngoài, VP đại diện TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác.
- +Tổ chức có hở ngoại hối, KD vàng;
- +Tổ chức hở thông tin TD;
- +Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian toán ko phải là NH;
- +Cơ quan, tổ chức, cá nhân VN + cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại VN → thực hiện PL → \$-NH

*Nội dung thanh tra ngân hàng

- +Việc chấp hành PL+ t/hiện quy định trong giấy phép NHNN cấp→ ttệ-NH
- +Xem xét, đánh giá mức độ rủi ro, năng lực quản trị rủi ro và tình hình tài chính
- +Kiến nghị cơ quan NN→ sđ,bs/huỷ bỏ/ban hành VB QPPL→ quản lý NN→ ttệ-ngân hàng.
- +Kiến nghị, yc đối tượng thanh tra NH có biện pháp hạn chế, giảm thiểu và xử lý rủi ro
- +Phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền; kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý VPPL→ tiền tệ và ngân hàng.

*Giám sát ngân hàng

- NHNN → giám sát NH → hđ TCTD, chi nhánh NH nước ngoài
- **Nội dung giám sát ngân hàng**
 - Thu thập, tổng hợp và xử lý tài liệu, thông tin, dữ liệu của TCTD
 - Xem xét → việc chấp hành → quy định an toàn hđ NH
 - việc t/hiện KL, kiến nghị, QĐ xử lý về thanh tra-khuyến nghị, cảnh báo về giám sát NH
 - Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hđ, quản trị, điều hành + mức độ rủi ro của TCTD;
 - Xếp hạng TCTDs hằng năm.
 - Phát hiện, cảnh báo rủi ro gây mất an toàn hđ NH + nguy cơ dẫn đến VPPL → ttệ-NH.
 - Kiến nghị, đề xuất bp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý rủi ro, VPPL

III.7. Các hoạt động khác của NHNNVN

- Thu nhận+cung cấp→thông tin, phân tích dự báo tình hình KT, tài chính, tiền tệ
- Ký kết→điều ước QT→ttệ-ngân hàng
- NHNN→ ko góp vốn thành lập cty; ko góp vốn, mua CP →TCTD-DN